TRƯỜNG ĐẠI HỌC TDTT ĐÀ NẴNG
PHÒNG ĐT&BĐCLGD

THỜI KHÓA BIỂU CÁC KHÓA ĐẠI HỌC 19 VÀ CÁC LỚP VĐV HỌC KỲ I, NĂM HỌC 2025 - 2026

Tuần 20 (Từ ngày 15/12/2025 đến ngày 21/12/2025)

LỚP	THỨ 2					THỨ 3					THỨ 4					THỨ 5					THỨ 6					THỨ 7				
	Tiết 1+2	Tiết 3+4	Tiết 5+6	Tiết 7+8	Tiết 9+10	Tiết 1+2	Tiết 3+4	Tiết 5+6	Tiết 7+8	Tiết 9+10	Tiết 1+2	Tiết 3+4	Tiết 5+6	Tiết 7+8	Tiết 9+10	Tiết 1+2	Tiết 3+4	Tiết 5+6	Tiết 7+8	Tiết 9+10	Tiết 1+2	Tiết 3+4	Tiết 5+6	Tiết 7+8	Tiết 9+10	Tiết 1+2	Tiết 3+4	Tiết 5+6	Tiết 7+8	Tiết 9+10
16/9 (BC+ĐK+ VT)	Cờ vua		Đá cầu			LT Cờ vua		TH TTCN6			TH TTCN6					Cờ vua		LT TTCN6 BC-C303; VT-A102 ĐK-C103			LT Đá cầu C302		TTCN6			TTCN6		Đá cầu		
17/10 (ĐK+BC)	TTCS3		Cờ vua		LL&PP HLTT1 B102	TTCS3		Bóng đá		Giáo dục học TDTT B102	LT Bóng đá C201				LL&PP HLTT1 B102	TTCS3		Bóng đá		Giáo dục học TDTT B102	Bóng đá		Cờ vua		LL&PP HLTT1 B102	LT Cờ vua B102		LT TTCS3 ĐK-A101 BC-A103 VT-C102 BOI-B101		Giáo dục học TDTT B102
17/10 (TTDN+VT)			Bóng đá					Bóng đá										Cờ vua			Cờ vua		Bóng đá							
18/9A BC+VT	Huấn luyện thể lực		Bóng rổ		Triết học B102	Huấn luyện thể lực		Bóng rổ	LT Bóng rổ B301	Triết học B102	TTCS2				LT Huấn luyện thể lực B101	LT Bóng rổ B101	Bóng rổ	TTCS2		Triết học B102	Bóng rổ		TTCS2		Triết học B102	Bóng rổ		TTCS2		
18/9B ĐK+TTDN	Bóng rổ		Huấn luyện thể lực			TTCS2		Bóng rổ									Bóng rổ				Bóng rổ		Huấn luyện thể lực			Bóng rổ				
LỚP 19HLTT25A (VĐV): GỒM NHỮNG SINH VIÊN CÓ SỐ THỨ TỰ TỪ 01 ĐẾN 35																														
LỚP 19HLTT25B (VĐV): GỒM NHỮNG SINH VIÊN CÓ SỐ THỨ TỰ TỪ 36 ĐẾN 72																														
19HLTT25A (VĐV)	Thể dục 1		TTCS1			Pháp luật đại cương B302		TTCS1			Thể dục 1					Thể dục 1		TTCS1			TTCS1		Thể dục 1			TTCS1		Pháp luật đại cương B302		
19HLTT25B (VĐV)	Điền kinh 1		TTCS1					TTCS1			Điền kinh 1					Điền kinh 1		TTCS1			TTCS1		Điền kinh 1			TTCS1				
K4HLTT1 (VĐV)	TTCS1		Điền kinh 1					Thể dục 1			TTCS1					Thể dục 1		TTCS1			Điền kinh 1		Thể dục 1			TTCS1				
K4GDTC4 (VĐV)	Điền kinh 1		Tiếng Anh trong TT B301			Thể dục 1		Vệ sinh TDTT C302			Trò chơi vận động					Điền kinh 1		Tiếng Anh trong TT B301			Thể dục 1		Vệ sinh TDTT C302			Trò chơi vận động		Thể dục 1		
19HLTT1 (BĐ)			Thi TTCN1						Tin học & Ứng dụng A204							Tiếng Anh trong TT A104 Th Tuấn Anh	TTCN1							Tiếng Anh trong TT A104 Th Tuấn Anh Học tiết 1							
19HLTT2 (BĐ)								TTCN1			TTCN2	Vệ sinh TDTT C102 Th Tuấn									TTCN1 - KT									
19HLTT3 (BĐ)			Tiếng Anh trong TT C102 C. Mến Học tiết 5	TTCN1-KT														Tin học & Ứng dụng				THI TTCN1								
19HLTT4 (BĐ)							Vệ sinh TDTT C102 Th Tuấn																Thi TTCN1							
19HLTT5 (BĐ)			Tiếng Anh trong TT A103 Th Hữu			THI TTCN1		Tin học & Ứng dụng A204																Tiếng Anh trong TT A102 Th Hữu Học tiết 5							
19HLTT6 (BĐ)												THI TTCN1																		
19HLTT7 (BĐ)		Tiếng Anh trong TT A103 C. Nga	Tin học & Ứng dụng A204			Tiếng Anh trong TT A103 C. Nga Học tiết 1			TTCN1			TTCN1								TTCN1		TTCN1-KT								
19HLTT8 (BĐ)																						Vệ sinh TDTT C201 Th Vương			THI TTCN1					
19HLTT9 (BC)		Tin học & Ứng dụng A204	TTCN1-KT	Tiếng Anh trong TT A102 Th Hữu Học tiết 7					THI TTCN1																					
19HLTT10 BC	TTCN1-KT						THI TTCN1										Vệ sinh TDTT C102 Th Vương													
19HLTT11 BC				TTCN1-KT			Tin học & Ứng dụng A204												THI TTCN1											
19HLTT12 BC	TTCN1-KT											THI TTCN1																		
19HLTT13 BC	Tiếng Anh trong TT A103 C. Nga	TTCN1-KT					Tiếng Anh trong TT A103 C. Nga Học tiết 3					Tin học & Ứng dụng A204							Vệ sinh TDTT C102 Th Vương			THI TTCN1		Tin học & Ứng dụng A204						
19HLTT14 BC																					THI TTCN1									
19HLTT15 BC+BR			TTCN1-KT	Tin học & Ứng dụng A204				THI TTCN1	Tiếng Anh trong TT A104 Th Hữu		Tin học & Ứng dụng A204							Tiếng Anh trong TT A104 Th Hữu					Tiếng Anh trong TT A104 Th Hữu Học tiết 5							
19HLTT16 CL			TTCN1			Vệ sinh TDTT C102 Th Vương		TTCN1									TTCN1					TTCN1									
19HLTT17 CL	Tin học & Ứng dụng A204	TTCN1							TTCN1			Tiếng Anh trong TT A102 C. Tâm						TTCN1	Tin học & Ứng dụng A204			Tiếng Anh trong TT A102 C. Tâm Học tiết 3								
19HLTT18 BB+VO				TTCN1-BB				Thi TTCN1-VO			TTCN1-BB					TTCN1-BB								Thi TTCN1-BB						
19HLTT19 VO				Vệ sinh TDTT C301 Th Dũng				Thi TTCN1									Tin học & Ứng dụng A204				Tin học & Ứng dụng A204									
19HLTT20 ĐK	Thi TTCN1																													

LỚP	THỨ 2					THỨ 3					THỨ 4					THỨ 5					THỨ 6					THỨ 7				
	Tiết 1+2	Tiết 3+4	Tiết 5+6	Tiết 7+8	Tiết 9+10	Tiết 1+2	Tiết 3+4	Tiết 5+6	Tiết 7+8	Tiết 9+10	Tiết 1+2	Tiết 3+4	Tiết 5+6	Tiết 7+8	Tiết 9+10	Tiết 1+2	Tiết 3+4	Tiết 5+6	Tiết 7+8	Tiết 9+10	Tiết 1+2	Tiết 3+4	Tiết 5+6	Tiết 7+8	Tiết 9+10	Tiết 1+2	Tiết 3+4	Tiết 5+6	Tiết 7+8	Tiết 9+10
19HLTT21 ĐK+KHVD		TTCN1-ĐK				Tin học & Ứng dụng A204	TTCN1-ĐK KT				Tiếng Anh trong TT A103 C. Mến Học tiết 1							Thi TTCS1-ĐK				Tin học & Ứng dụng A204								
19HLTT22 BƠI	TTCN1-KT							Thi TTCN1											Vệ sinh TDTT C301 Th Dũng										
19HLTT23 BƠI+PIC			Tiếng Anh trong TT A102 Th Tuấn Anh	TTCN1-PIC		TTCN1-KT			Tiếng Anh trong TT A102 Th Tuấn Anh Học tiết 5		TTCN1-PIC					Tin học & Ứng dụng A204	TTCN1-PIC				Thi TTCN1-BƠI			Tin học & Ứng dụng A204					
19HLTT24 TD		TTCN1-KT					Thi TTCN1																						
19QLTDTT1		CN1				CN1-KT						Giải phẫu B101																	
19QLTDTT2	CN1-KT																												
19QLTDTT3			CN1						CN1		CN1								CN1			CN1							
K4GDTC1 (VLVH)	Tâm lý đại cương B102 Cô Hiền	Vệ sinh TDTT C102 Th Tuấn					Triết học A104 C. Thảo Học tiết 3	Tiếng Anh trong TT A103 Th Tuấn Anh Học tiết 5			Tâm lý đại cương B102 Cô Hiền																		
K4GDTC2 (VLVH)																													
K4GDTC3 (VLVH)		Tâm lý đại cương B102 Cô Hiền				Triết học B102 C. Thảo						Tâm lý đại cương B102 Cô Hiền									Triết học B101 C. Thảo Học tiết 3	Vệ sinh TDTT C102 Th Tuấn								
19GDTC (CHÍNH QUY)																													